H TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2023/HS-PT
Ngày : 21- 6 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Xuân Hải.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Tuấn; Ông Nguyễn Văn Hiệp.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Võ Thị Thu Hằng là thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên toà*:** Bà Võ Thị Lệ Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm trực tiếp công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 81/2023/TLPT-HS ngày 16 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo Phạm Thị Mỹ T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2023/HSST ngày 29 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định.

Bị cáo có kháng cáo:

PHẠM THỊ MỸ T, sinh năm 1992 tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: P 1, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh, giới Th: Nam; tôn giáo: không, quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Hữu Th – sinh năm: 1964 và bà Võ Thị H - sinh năm 1963; có chồng: Giang Tôn H; có 02 con: lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T khởi tố theo Quyết định khởi tố bị can số 13/QĐ-ĐCSHS ngày 06/02/2023 về tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*"; Bị cáo đang tại ngoại, có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án này còn có bị cáo Dương Hữu T không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10h ngày 03/10/2022, Dương Hữu T ngủ dậy tại khách sạn Thanh Trực, phường N sau đó đi bộ đến nhà bạn tên Lê Văn P ở xã P, huyện T để chơi. Khi đi đến nhà số 382 Đ, phường N, thành phố Q. T phát hiện nhà mở cửa, bên trong có 01 xe Honda Airblade màu đỏ đen xám biển số 77H1-280.77 cắm sẵn chìa khóa trên xe không ai trông coi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. T lén lút vào nhà, chiếm đoạt xe máy và điều khiển xe bỏ đi. Khi đi được một đoạn, T dừng xe kiểm tra bên trong cốp xe có 01 giấy đăng ký xe, 01 bảo hiểm xe máy, 01 túi xách màu đen bên trong có 100.000 đồng, 01 áo khoác nữ, 01 đôi găng tay nữ và 01 kính mát. T giữ lại giấy tờ xe và 100.000 đồng còn các vật dụng khác thì T vứt dọc đường. Khoảng 22h cùng ngày, T mang xe trộm được đến nhà Lê Văn P. T gợi ý bán xe cho P nhưng P hẹn hôm sau bàn chuyện mua bán xe. Tối đó T ngủ lại nhà P. Đến khoảng 8h sáng ngày 04/10/2022, P bị Công an huyện T mời về trụ sở làm việc. Đến 9h cùng ngày, tại một quán cà phê tại xã P, huyện Tuy P, T gặp Phạm Thị Mỹ T nói chuyện. Tại đây, T gợi ý bán xe cho T với giá 5.000.000 đồng. T biết xe này là tài sản do T trộm cắp nhưng vẫn đồng ý mua xe với giá 2.500.000 đồng. Số tiền 100.000 đồng trộm được và số tiền 2.500.000 đồng bán xe T đã tiêu xài cá nhân hết. Khoảng 11h ngày 05/10/2022, T mang xe trên đi cầm cố cho ông Nguyễn Văn Th. Ông Th không biết xe trên là do trộm cắp mà có nên đã đồng ý cầm cố cho T với tổng số tiền là 17.000.000 đồng. Khoảng 00h ngày 28.10.2022, Dương Hữu T đến Công an phường N đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận định giá tài sản số 121/KL-HĐĐGTS ngày 02/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, xe Honda Airblade biển số 77H1-280.77 trị giá 27.500.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2023/HSST ngày 29 ngày 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thị Mỹ T phạm tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"*.

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Phạm Thị Mỹ T 06 (*sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù Th từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về phần hình phạt đối với bị cáo Dương Hữu T; về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 03/4/2023, bị cáo Phạm Thị Mỹ T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị: Bị cáo Phạm Thị Mỹ T có tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 04 tháng tù. Không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Q Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong sơ vụ án thể hiện: Ngày 03/10/2022, bị cáo Dương Hữu T có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô hiệu Airblade, biển số 77H1-280.77 của chị Võ Thị Ngọc L trị giá 27.500.000 đồng và tiền mặt 100.000 đồng, tổng cộng 27.600.000 đồng. Bị cáo Phạm Thị Mỹ T tuy không hứa hẹn trước về việc mua tài sản nhưng bị cáo biết rõ xe mô tô biển số 77H1-280.77 là tài sản do T trộm cắp mà có, bị cáo đồng ý mua với giá 2.500.000 đồng, sau đó bị cáo T mang xe này đi cầm cố được 17.000.000 đồng. Do đó, Tòa án nhân dân thành phố Q xử phạt bị cáo Dương Hữu T về tội "*Trộm cắp tài sản*" (bị cáo T không kháng cáo). Xử phạt bị cáo Phạm Thị Mỹ T về tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*" theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đồng thời gián tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

[4]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Phạm Thị Mỹ T, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo T tuy không hứa hẹn việc mua tài sản nhưng bị cáo biết rõ xe mô tô 77H1-280.77 là tài sản do bị cáo Dương Hữu T do trộm cắp mà có nhưng vẫn mua để đi cầm cố, thế chấp cho ông Nguyễn Văn Th với giá 17.000.000 đồng nhằm mục đích tiêu thụ tài sản này cho người phạm tội. Trong quá trình xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ như: Khai báo thành khẩn và hoàn cảnh gia đình con gái bị khuyết tật nặng và đã hoàn trả số tiền 17.000.000 đồng cho ông Nguyễn Văn Th, được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51;

khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Thị Mỹ T 06 tháng tù là phù hợp. Hơn nữa, bị cáo Phạm Thị Mỹ T đang bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T khởi tố theo Quyết định khởi tố bị can số 13/QĐ-ĐCSHS ngày 06/02/2023 về tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*". Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ khác để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ y bản án sơ thẩm.

[5]. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đề nghị: Chấp nhận một phần kháng cáo giảm cho bị cáo một phần hình phạt là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử; không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo là phù hợp với một phần nhận định của Tòa án nên chấp nhận.

[6]. Về án phí: Theo điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Phạm Thị Mỹ T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thị Mỹ T. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 49/2023/HSST ngày 29/3/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định.

2. Xử phạt: Bị cáo Phạm Thị Mỹ T 06 (*sáu*) tháng tù về tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Phạm Thị Mỹ T phải chịu 200.000 đồng

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT.1 TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT Công an Tp.Q;
- Cơ quan THAHS Công an Tp.Q;
- Chi cục THADS Tp.Q;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Bình Định;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Lê Xuân Hải